

Số: 6179 /UBND-KTN
V/v tăng cường công tác
quản lý, sử dụng đất.

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở: Nông Nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Công an tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện nội dung chỉ đạo của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương tại Công văn số 19044-CV/VPTW ngày 21/11/2025 về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc nông, lâm trường; sau khi xem xét báo cáo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1801/SNNMT-ĐĐ ngày 29/01/2026 (*văn bản kèm theo*), Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan tập trung thực hiện nghiêm các nội dung sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Khẩn trương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan: Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại toàn bộ diện tích đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh tiến độ đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc ngoài thực địa; hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai theo quy định, bảo đảm thống nhất giữa hiện trạng quản lý rừng và quản lý đất đai; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý đối với các trường hợp còn tồn tại, vướng mắc.

- Có văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị được giao quản lý rừng, đất lâm nghiệp: Rà soát, kiểm tra việc sử dụng đất được giao; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết trái quy định; kiên quyết thu hồi diện tích đất vi phạm theo đúng quy định pháp luật.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao quản lý rừng, đất lâm nghiệp chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra vi phạm kéo dài, buông lỏng quản lý.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các đơn vị liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các sai phạm.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xử lý theo quy định.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã tăng cường quản lý trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp xây dựng trái phép trên đất không đúng mục đích sử dụng; kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư xây dựng, khu dân cư, khu đô thị bảo đảm phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp kiểm soát tình trạng phân lô, bán nền trái quy định.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định; tham mưu cơ chế tài chính phục vụ tăng cường công tác quản lý đất đai.

4. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý đất đai; tham mưu triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai; hỗ trợ nâng cao hiệu quả giám sát, theo dõi biến động đất đai.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai đến người dân; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động văn hóa, thông tin cơ sở; góp phần nâng cao nhận thức, hạn chế vi phạm pháp luật về đất đai.

6. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng công an cấp xã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; tập trung xử lý các hành vi rao bán đất nền trái phép, quảng cáo dự án không hợp pháp, môi giới, giao dịch đất đai có dấu hiệu vi phạm; tăng cường kiểm soát thông tin trên môi trường mạng.

7. Yêu cầu UBND các xã, phường thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, theo dõi hiện trạng sử dụng đất; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm; tăng cường quản lý đất có nguồn gốc nông, lâm trường; phối hợp trong công tác đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc ngoài thực địa. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quý và báo cáo đột xuất theo yêu cầu; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra vi phạm nghiêm trọng, kéo dài trên địa bàn quản lý.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NC, KTNS, KTN. P



Nguyễn Thị Hoàng

Số: 1801 /SNNMT-ĐĐ

Đồng Nai, ngày 29 tháng 01 năm 2026

V/v tham mưu tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 11085/UBND-KTN ngày 03/12/2025 và Văn bản số 397/UBND-KTN ngày 09/01/2026 về việc tham mưu tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu thực hiện nội dung chỉ đạo của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương tại Công văn số 19044-CV/VPTW ngày 21/11/2025 và chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1214-CV/ĐU ngày 27/11/2025, trên cơ sở tổng hợp báo cáo của Chi cục Kiểm lâm tại Văn bản số 143/CCKL-BVR ngày 17/01/2026 và ý kiến phối hợp của các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

I. KHÁI QUÁT HIỆN TRẠNG RỪNG, ĐẤT LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Theo số liệu công bố hiện trạng rừng tính đến ngày 31/12/2024, sau sáp nhập toàn tỉnh Đồng Nai (mới) có 370.077,55 ha diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng, trong đó: diện tích có rừng 321.989,68 ha (rừng tự nhiên: 179.572,33 ha, rừng trồng: 142.417,35 ha); diện tích chưa có rừng: 48.087,87 ha. Diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng phân theo mục đích sử dụng: (1) Rừng đặc dụng 135.267,36 ha; (2) Rừng phòng hộ 81.399,02 ha; (3) Rừng sản xuất 132.329,07 ha và (4) ngoài quy hoạch rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất: 21.082,10 ha; tỷ lệ che phủ rừng năm 2024 là 25,28 %.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC KẾT LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ RỪNG, ĐẤT CÓ NGUỒN GỐC NÔNG, LÂM TRƯỜNG

1. Đối với Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư:

Trong giai đoạn 2023–2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch, chương trình hành động nhằm tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW và các nghị quyết, kết luận có liên quan theo quy định.

2. Đối với Kết luận số 103-KL/TW ngày 02/12/2024 của Ban Bí thư

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở đã giao các đơn vị chuyên môn phối hợp rà soát việc thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh” theo Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên địa bàn tỉnh (khu vực Bình Phước cũ), hiện đang triển khai gói thầu đo đạc, xác định ranh giới, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với đất có nguồn gốc nông, lâm trường theo các quyết định đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; các kết quả đang được tổng hợp, cập nhật để phục vụ công tác quản lý nhà nước

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Qua rà soát, tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng đất nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận thấy còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu:

1. Về hồ sơ pháp lý và ranh giới quản lý đất đai

Nhiều diện tích đất nông lâm nghiệp chưa được đo đạc, lập bản đồ địa chính chính quy; ranh giới quản lý ngoài thực địa chưa rõ ràng. Hồ sơ giao đất, cho thuê đất qua các thời kỳ còn thiếu, chưa được cập nhật, chỉnh lý theo hiện trạng sử dụng đất, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước.

2. Về tình trạng sử dụng đất chưa đúng quy định pháp luật

Một số diện tích đất nông lâm nghiệp bị lấn chiếm, sử dụng không đúng mục đích; xảy ra tình trạng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết trong thời gian dài nhưng chưa được xử lý dứt điểm, làm phát sinh các vấn đề phức tạp về quản lý đất đai.

3. Về tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai

Tranh chấp ranh giới giữa đất nông lâm nghiệp với đất do người dân sử dụng tại một số địa bàn còn diễn biến phức tạp; nhiều vụ việc tồn tại kéo dài, khó giải quyết dứt điểm do thiếu hồ sơ pháp lý đầy đủ, hiện trạng sử dụng đất đã ổn định.

4. Về tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

Các quy định của pháp luật về đất đai có sự thay đổi qua các thời kỳ; việc áp dụng để xử lý các tồn tại liên quan đến đất nông lâm nghiệp còn lúng túng; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc chưa chặt chẽ, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để thực hiện nghiêm túc Công văn số 19044-CV/VPTW, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất đai

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại toàn bộ diện tích đất nông lâm nghiệp do các tổ chức quản lý, sử dụng; đẩy nhanh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, xác định ranh giới, cắm mốc ngoài thực địa; hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai theo quy định pháp luật.

2. Siết chặt công tác quản lý, sử dụng đất nông lâm nghiệp

Yêu cầu các đơn vị được giao quản lý đất nông lâm nghiệp thực hiện nghiêm

trách nhiệm quản lý; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; gắn trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra vi phạm kéo dài.

3. Tập trung xử lý các tồn tại, tranh chấp kéo dài

Phân loại cụ thể các trường hợp lấn chiếm, tranh chấp đất nông lâm nghiệp; xây dựng phương án xử lý phù hợp, đúng quy định pháp luật, bảo đảm ổn định tình hình, hạn chế phát sinh khiếu kiện phức tạp.

4. Tăng cường phối hợp và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

Đẩy mạnh phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý đất nông lâm nghiệp; tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các sai phạm.

5. Kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách và bảo đảm nguồn lực

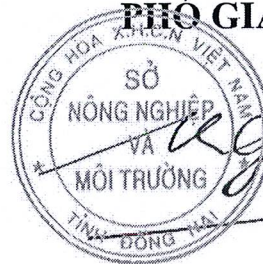
Kiến nghị cấp có thẩm quyền sớm ban hành hướng dẫn cụ thể để xử lý các tồn tại lịch sử liên quan đến đất nông lâm nghiệp; bố trí kinh phí phục vụ công tác đo đạc, chỉnh lý hồ sơ địa chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý đất đai.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc nông, lâm trường theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương và các quy định của pháp luật (*Đính kèm ý kiến của các sở ban ngành*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, P.ĐĐ (M.T).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Diệp Trường Vũ